

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành bảng tham chiếu quy đổi tương đương các chứng chỉ ngoại ngữ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 5886/QĐ-BNN-TCCB ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 2268/NQ-HĐT ngày 27/12/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Lâm nghiệp; Nghị quyết số 1341/NQ-ĐHLN-HĐT ngày 29/9/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Lâm nghiệp về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 05/5/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 23/01/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy định chuẩn đầu ra và tổ chức đánh giá chuẩn đầu ra Ngoại ngữ và Tin học đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành bảng tham chiếu quy đổi tương đương các chứng chỉ ngoại ngữ tương ứng với yêu cầu chuẩn đầu ra ngoại ngữ trình độ đại học tại Trường Đại học Lâm nghiệp gồm các chứng chỉ trong phụ lục đính kèm.

Điều 2. Bảng tham chiếu quy đổi tương đương các chứng chỉ ngoại ngữ ban hành kèm theo tại Điều 1 Quyết định này thay thế bảng tham chiếu tại các phụ lục I.1, I.2 và II được ban hành kèm theo Quyết định số 102/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 23/01/2025 của

Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy định chuẩn đầu ra và tổ chức đánh giá chuẩn đầu ra Ngoại ngữ và Tin học đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Lâm nghiệp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường có liên quan; Giám đốc các phân hiệu tại tỉnh Đồng Nai và tỉnh Gia Lai; toàn thể sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- PHTr. Phạm Minh Toại;
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phạm Minh Toại

PHỤ LỤC
BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG CÁC CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHLN ngày /6/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp)

I. Chứng chỉ tiếng Anh

Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	CEFR/ Aptis ESOL	VSTEP	IELTS Academic	PEIC	PTE Academic	VEPT (Versant)	Cambridge Assessment English	Cambridge English Test	TOEIC (2 kỹ năng)		TOEFL iBT	TOEFL ITP
									Nghe/ Đọc	Nói/ Viết		
Bậc 3	B1	4.0-5.5	4.0-5.0	Level 2	43-58	43-66; ≥67	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/Linguaskill. Thang điểm: 140-159	PET (140-159)	450	200	30-45	450-499
Bậc 4	B2	6.0-8.0	5.5-6.5	Level 3	59-75		B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill. Thang điểm: 160-179	FCE (160-179)	600	280	46-93	≥500

II. Chứng chỉ ngoại ngữ khác

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ/Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam
1	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance francaise diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
2	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN3)	TestDaF Bậc 4 (TDN4)
3	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
4	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
5	Tiếng Nga	Test of Russian as a Foreign Language	ТРКИ-1 (TRKI-1)	ТРКИ-2 (TRKI-2)
6	Tiếng Hàn	Test of Proficiency in Korean	TOPIK II (120)	TOPIK II (150)

Ghi chú:

- Văn bằng hoặc chứng chỉ năng lực ngoại ngữ do các cơ sở tổ chức thi và cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ tại Việt Nam được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép.
- Đối với chứng chỉ tiếng Anh Versant English Placement Test: Chứng chỉ được cấp trước ngày 15/01/2026 sẽ được công nhận theo đúng kết quả thi được ghi trên chứng chỉ.